

I. PHÂN LÝ THUYẾT

1. Đặc điểm các khu vực địa hình (khu vực đồi núi, khu vực đồng bằng).
2. Đặc điểm khí hậu Việt Nam
3. Các mùa khí hậu và thời tiết ở nước ta
4. Đặc điểm sông ngòi Việt Nam
5. Chủ đề: Đất và sinh vật Việt Nam

II. PHÂN BÀI TẬP

- Vẽ biểu đồ tròn, cột và nhận xét.

III. CÂU HỎI MINH HỌA

Câu 1: Hãy nêu những điểm giống và khác nhau của địa hình 2 đồng bằng: Đồng bằng Sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 2: Đặc điểm chung của khí hậu nước ta là gì? Nét độc đáo của khí hậu nước ta thể hiện ở những mặt nào?

Câu 3: Hãy nêu những thuận lợi và khó khăn của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp ở nước ta.

Câu 4:

a) Nêu đặc điểm chung của sông ngòi nước ta? Cho biết giá trị của sông ngòi?

b) Hãy nêu những nguyên nhân làm cho nước sông bị ô nhiễm? Liên hệ ở địa phương em.

Câu 5: So sánh ba nhóm đất chính ở nước ta về đặc tính, sự phân bố và giá trị sử dụng.

Câu 6: Vẽ biểu đồ thích hợp thể hiện cơ cấu diện tích của ba nhóm đất chính của nước ta và rút ra nhận xét.

Đất feralit đồi núi thấp: 65% diện tích đất tự nhiên

Đất mùn núi cao: 11% diện tích đất tự nhiên

Đất phù sa: 24% diện tích đất tự nhiên

Câu 7: Cho bảng số liệu về diện tích rừng Việt Nam (đơn vị triệu ha)

Năm	1943	1993	2001
Diện tích rừng	14,3	8,6	11,8

a) Tính tỉ lệ (%) che phủ rừng so với diện tích đất liền (diện tích đất liền của nước ta làm tròn là 33 triệu ha).

b) Vẽ biểu đồ theo tỉ lệ đã tính.

c) Từ biểu đồ đã vẽ rút ra nhận xét về xu hướng biến động của diện tích rừng Việt Nam.

Đồng Tiến, ngày 15 tháng 4 năm 2021

NGƯỜI SOẠN NỘI DUNG

(Đã ký)

Trần Thị Mến Thương